**Mẫu số 01**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
------------------**

*… (1) .., ngày …….. tháng…….. năm…….*

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN HƯƠNG ƯỚC/QUY ƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân … (2) ……….

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số …/2023/NĐ-CP ngày … tháng … năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;

Trên cơ sở quyết định của cộng đồng dân cư… (1) họp/lấy ý kiến ngày…tháng….năm… về việc bàn thông qua hương ước/quy ước.

Cộng đồng dân cư… (1) … thống nhất đề nghị Ủy ban nhân dân …. (2)…. công nhận hương ước/quy ước… (1) … (*Hồ sơ đề nghị công nhận hương ước/quy ước gửi kèm).*

Chúng tôi cam kết tuân thủ nguyên tắc quy định tại Điều 4 Nghị định số …/2023/NĐ-CP ngày … tháng … năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân…. (2) ….xem xét, công nhận.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** …………. | **TM. CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ … (1) … … (3) …** *(Ký)* **Họ và tên** |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

(1) Tên thôn/làng/ấp/bản/buôn/bon/phum/sóc/plei/tổ dân phố/khu phố/khối phố/khóm/tiểu khu và tương đương.

(2) Tên xã/phường/thị trấn.

(3) Trưởng thôn/tổ trưởng tổ dân phố.

**Mẫu số 02**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----------------**

**NGHỊ QUYẾT/BIÊN BẢN CUỘC HỌP/BIÊN BẢN LẤY Ý KIẾN  
thông qua hương ước/quy ước …. (1)**

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số …/2023/NĐ-CP ngày … tháng … năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

Hôm nay, ngày … (2), tại…. (3) … cộng đồng dân cư… (1) đã tổ chức họp/lấy ý kiến thông qua hương ước/quy ước… (1).

1. Thành phần dự họp/lấy ý kiến:

- Tổng số hộ gia đình thuộc cộng đồng dân cư:….

- Số người đại diện hộ gia đình có mặt/Số người đại diện hộ gia đình trả lời ý kiến:…..

- Số hộ gia đình không có người đại diện tham dự/Số người đại diện hộ gia đình không trả lời ý kiến:…..

2. Nội dung cộng đồng dân cư bàn/lấy ý kiến về hương ước/quy ước …(4) …

3. Hình thức cộng đồng dân cư thông qua:… (5) …

4. Kết quả biểu quyết tại cuộc họp/tổng hợp phiếu lấy ý kiến bằng phiếu của hộ gia đình (6):

- Số đại diện hộ gia đình tán thành:….

- Số đại diện hộ gia đình không tán thành:…

- Số đại diện hộ gia đình có ý kiến khác:…

Kết quả hương ước/quy ước … (1) được thông qua/không được thông qua/tổng số hộ gia đình thuộc cộng đồng dân cư, đạt tỷ lệ:…(%)

5. Nội dung thông qua/không được thông qua của cộng đồng dân cư:… (4)

Nghị quyết/biên bản này được cộng đồng dân cư... (1) ...thống nhất nội dung và có đại diện ký xác nhận dưới đây.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **02 ĐẠI DIỆN CÁC HỘ GIA ĐÌNH CỦA... (1)** *(Ký)* **Họ và tên** | **TM. BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN... (1) TRƯỞNG BAN** *(Ký)* **Họ và tên** | **TM. CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ (1) … … (7) …** *(Ký)* **Họ và tên** |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** …………. |  |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

(1) Tên thôn/làng/ấp/bản/buôn/bon/phum/sóc/plei/tổ dân phố/khu phố/khối phố/khóm/tiểu khu và tương đương.

(2) Cụ thể thời gian họp/lấy ý kiến: Ngày, tháng, năm.

(3) Địa điểm tổ chức cuộc họp/lấy ý kiến.

(4) Ghi rõ nội dung toàn văn hay một phần hương ước/quy ước.

(5) Ghi rõ hình thức họp (biểu quyết bằng hình thức giơ tay hay bỏ phiếu kín)/phát phiếu lấy ý kiến.

(6) Lấy ý kiến bằng phiếu ghi rõ số phiếu phát ra, số phiếu thu về/số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ.

(7) Trưởng thôn/tổ trưởng tổ dân phố.

**Mẫu số 03**

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND…. (1) -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: /QĐ-UBND | *… (1), ngày… tháng… năm…* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công nhận hương ước/quy ước**

**ỦY BAN NHÂN DÂN ….. (1)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số …/2023/NĐ-CP ngày … tháng … năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; Theo đề nghị của Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố...(2)…*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Công nhận kèm theo Quyết định này hương ước/quy ước ….(2).

**Điều 2.**Giao Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố…(2)…. tổ chức theo dõi, đôn đốc việc thực hiện hương ước/quy ước.

**Điều 3.**Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4**..…………(3)…….. Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố, cộng đồng dân cư…(2) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** …………. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** *(Ký, đóng dấu)* **Họ và tên** |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

(1) Tên xã/phường/thị trấn.

(2) Tên thôn/làng/ấp/bản/buôn/bon/phum/sóc/plei/tổ dân phố/khu phố/khối phố/khóm/tiểu khu và tương đương.

(3) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

**Mẫu số 04**

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND …. (1) -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: /QĐ-UBND | *… (1), ngày… tháng… năm…* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tạm ngừng thực hiện hương ước/quy ước**

**ỦY BAN NHÂN DÂN….. (1)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số …/2023/NĐ-CP ngày … tháng … năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;*

*Theo đề nghị của ….*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Tạm ngừng thực hiện toàn bộ hoặc (3) hương ước/quy ước ….(2) đã được công nhận tại Quyết định…(4). Lý do:….(5).

**Điều 2.**Giao Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố…(2)…. phổ biến đến toàn thể hộ gia đình, công dân cư trú tại cộng đồng dân cư về việc tạm ngừng thực hiện hương ước/quy ước …(2); trong thời gian…(6)….Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố…(2)… phải tổ chức thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc thủ tục đề nghị công nhận hương ước/quy ước ….(2) theo quy định tại Nghị định số …/2023/NĐ-CP ngày … tháng … năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

**Điều 3.**Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4**.…………(7)…….. Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố và cộng đồng dân cư… (2)…chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** *-*Như Điều 4; - Ủy ban MTTQVN… (1) …………. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** *(Ký, đóng dấu)* **Họ và tên** |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

(1) Tên xã/phường/thị trấn.

(2) Tên thôn/làng/ấp/bản/buôn/bon/phum/sóc/plei/tổ dân phố/khu phố/khối phố/khóm/tiểu khu và tương đương.

(3) Nêu rõ điểm, khoản, điều, nội dung hương ước/quy ước bị tạm ngừng thực hiện một phần

(4) Số hiệu, ngày tháng năm Quyết định công nhận hương ước/quy ước bị tạm ngừng.

(5) Nêu rõ lý do nội dung vi phạm theo quy định tại khoản, điều Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày tháng năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

(6) Số ngày cụ thể.

(7) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

**Mẫu số 05**

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND…. (1) -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: /QĐ-UBND | *… (1), ngày... tháng... năm….* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc bãi bỏ hương ước/quy ước**

**ỦY BAN NHÂN DÂN…..(1)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số …/2023/NĐ-CP ngày … tháng … năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; Theo đề nghị của Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố...(2)…*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Bãi bỏ toàn bộ hoặc (3) hương ước/quy ước …. (2) đã được công nhận tại Quyết định… (4). Lý do:…. (5)

**Điều 2.**Giao Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố… (2) …. phổ biến đến toàn thể hộ gia đình, công dân cư trú tại cộng đồng dân cư về việc bãi bỏ hương ước/quy ước… (2).

**Điều 3.**Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Quyết định…(4) hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 4**.………… (6) …….. Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố và cộng đồng dân cư… (2) …chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 4; - Ủy ban MTTQVN… (1) …………. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** *(Ký, đóng dấu)* **Họ và tên** |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

(1) Tên xã/phường/thị trấn.

(2) Tên thôn/làng/ấp/bản/buôn/bon/phum/sóc/plei/tổ dân phố/khu phố/khối phố/khóm/tiểu khu và tương đương.

(3) Nêu rõ điểm, khoản, điều, nội dung hương ước, quy ước bị bãi bỏ một phần.

(4) Số hiệu, ngày tháng năm Quyết định công nhận hương ước/quy ước bị bãi bỏ.

(5) Nêu rõ lý do nội dung vi phạm theo quy định tại khoản, điều Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày tháng năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

(6)Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.